

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

THÔNG BÁO
Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học năm học 2020-2021
Ngành: Địa lý học (Địa lý du lịch)

| STT | Nội dung | Trình độ đào tạo | | | | | | | |
|-----|---|------------------|---------|---|--|----------------------|----------------------|----------------------|----------------------|
| | | Tiến sĩ | Thạc sĩ | Đại học | | Liên thông chính quy | Văn bằng 2 chính quy | Liên thông chính quy | Văn bằng 2 chính quy |
| | | | | Chính quy | | | | | |
| I | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | | | - Đối tượng tuyển sinh: đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương; - Phạm vi tuyển sinh: tuyển sinh trong cả nước. | | | | | |
| II | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được | | | <p><i>* Kiến thức:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức nền tảng lý luận về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; phương pháp nghiên cứu khoa học, pháp luật, sở hữu trí tuệ, khởi nghiệp, an ninh quốc phòng, giáo dục thể chất, đảm bảo sức khỏe để công tác, phục vụ Tổ quốc. - Kiến thức cơ sở ngành về địa lý đại cương và địa lý khu vực: thế giới, Việt Nam và địa phương Quảng Bình, GIS và viễn thám. - Kiến thức cơ bản trong các lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành đào tạo như: văn hóa, lịch sử, dân tộc, thống kê, ... - Kiến thức chuyên ngành phù hợp với yêu cầu thực tiễn đang đặt ra trong lĩnh vực phát triển du lịch trong nước và quốc tế. - Kiến thức về tâm lý và nghiệp vụ hỗ trợ liên quan đến các vị trí việc làm trong lĩnh vực du lịch như: kinh doanh lữ hành, hướng dẫn du lịch, phục vụ khách sạn, nhà hàng, ... <p><i>* Kỹ năng:</i></p> | | | | | |

| | | | | | | | |
|-----|---|--|---|--|--|--|--|
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng những kiến thức về địa lý học vào việc thực hiện các yêu cầu trong hoạt động du lịch. - Tự thiết kế và triển khai, quản trị được chương trình, nội dung trong hoạt động hướng dẫn tại các địa điểm du lịch, khu vui chơi, giải trí. - Kỹ năng mềm như kỹ năng giao tiếp, cộng tác, xử lý tình huống, tổ chức các hoạt động tập thể... - Khai thác và sử dụng một số phương tiện kỹ thuật hiện đại nhằm hỗ trợ hoạt động nghiệp vụ du lịch. - Ngoại ngữ chuyên ngành trong việc thực hiện các công việc trong lĩnh vực du lịch; <p><i>* Thái độ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Phẩm chất cơ bản của người lao động xã hội chủ nghĩa; yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội; yêu nghề và có đạo đức nghề nghiệp; có ý thức tổ chức kỷ luật cao; có tác phong chuyên nghiệp; có tinh thần cầu tiến, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp. <p><i>* Trình độ ngoại ngữ:</i></p> <p>Có chứng chỉ trình độ B1 trở lên (bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) hoặc tương đương do một cơ sở được Trường Đại học Quảng Bình chỉ định cấp.</p> | | | | |
| III | Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | | <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi lớp sinh hoạt của sinh viên có một cố vấn học tập, có nhiệm vụ tư vấn cho sinh viên về học tập, sinh hoạt. - Phòng Đào tạo, bộ phận Giáo vụ khoa hỗ trợ, tư vấn cho người học về các vấn đề học vụ. - Dịch vụ dành cho người học đa dạng và hầu hết đều có thể thực hiện qua online như: xem thông báo, đăng ký học phần, tra cứu điểm thi, ... - Trường, Khoa, Bộ môn thường xuyên tổ chức các báo cáo chuyên đề, hội thảo để tạo điều kiện cho người học tiếp xúc, trao đổi kinh nghiệm với chuyên gia trong và ngoài nước. - Tổ chức tham quan thực tế, kiến tập, thực tập nghề theo định kỳ. - Có nhiều CLB sinh viên: hoạt động thường xuyên, hiệu quả: CLB Nghiên cứu khoa học, CLB Tiếng Anh chuyên ngành Địa lý du lịch, CLB phát triển kỹ năng nghề du lịch, CLB Guitar, ... - Lãnh đạo trường luôn sẵn sàng lắng nghe mọi góp ý từ người | | | | |

| | | | | | | | | |
|----|---|--|--|---|--|--|--|--|
| | | | | học qua email, diễn đàn, ... | | | | |
| IV | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | | | Chương trình được thiết kế trong 8 học kỳ, gồm 57 học phần, 128 tín chỉ (<i>chưa kể Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng – an ninh và Ngoại ngữ</i>), trong đó: 22 tín chỉ kiến thức chung, 106 tín chỉ kiến thức giáo dục chuyên nghiệp (142 tín chỉ cơ sở ngành, 41 tín chỉ kiến thức chuyên ngành và bổ trợ bắt buộc, 10 tín chỉ bổ trợ tự chọn, 13 tín chỉ thực tập, KLTN hoặc học phần thay thế). | | | | |
| V | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường | | | - Tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ. | | | | |
| VI | Vị trí làm sau khi tốt nghiệp | | | - Nhân viên thiết kế, phát triển và điều hành chương trình du lịch tại các công ty lữ hành. - Hướng dẫn viên du lịch tự do hoặc hướng dẫn viên tại các điểm đến (sau khi được bổ túc chứng chỉ Nghiệp vụ hướng dẫn viên du lịch). - Nhân viên lễ tân, tổ chức sự kiện, phục vụ tại các khách sạn, nhà hàng – bar, khu du lịch; - Giảng dạy và nghiên cứu ở các Trường Đại học, cao đẳng, Trung cấp có đào tạo về du lịch hoặc các cơ sở đào tạo nhân lực du lịch, cơ quan nghiên cứu, dự án phát triển du lịch (sau khi được bổ túc chứng chỉ Nghiệp vụ sư phạm). - Chuyên viên tại các cơ quan quản lý, quy hoạch lãnh thổ du lịch như: Sở, phòng Văn hóa – Thể thao và Du lịch, Tài nguyên và Môi trường, văn phòng hướng dẫn du lịch, ...; | | | | |

Quảng Bình, ngày tháng năm 2020

TRƯỞNG KHOA

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

(Đã ký)

TS. Nguyễn Thành Chung

PGS.TS. Hoàng Dương Hùng